TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HSST
Ngày 15/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Hiền.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Tường
2. Ông Nguyễn Đình Thanh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, Nghệ An, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2023/HSST ngày 23/10/2023 tại điểm cầu trung tâm: phòng xử án trực tuyến tòa án nhân dân huyện Yên Thành; điểm cầu thành phần Phòng xử án trực tuyến trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67 ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị N** - sinh ngày 17/7/1974 tại xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Phú Vinh, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Tộ (chết) và bà Phan Thị Lợi (chết); chồng: Nguyễn Hưng Nhuận (chết) và 3 con
Tiền án, tiền sự: không.
Nhân thân: ngày 16/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 30 tháng tù về tội" Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 136/2018. Đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 25/11/2020
Tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2023. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/8/2023, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Trần Thị N xin ngồi nhờ xe mô tô của người phụ N đi trên đường đi từ nhà tại xóm Phú Vinh, xã Đô Thành, huyện Yên Thành đến khu vực Cầu Lồi thuộc xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng tiền ma tuý thì người đàn ông chạy xe ôm nói *"chờ tí"*. Sau đó người đàn ông chạy xe ôm gọi điện thoại cho một người nào đó. Sau khi gọi điện người đàn ông chạy xe ôm nói Trần Thị N *"lại chỗ cầu có người đàn ông mặc áo đen mà lấy"*. Trần Thị N đi đến mép cầu Lồi gặp một người đàn ông mặc áo đen khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ), Trần Thị N đưa cho người này 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), người này đưa cho Trần Thị N 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 01 (một) bao nilông màu đen, bên trong chứa 08 (tám) viên nén hình tròn màu hồng. Sau đó người này đưa thêm cho Trần Thị N 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng. Trần Thị N cầm toàn bộ số ma tuý trong lòng bàn tay trái, đón xe ôm của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đi về nhà. Về đến nhà, Trần Thị N đi vào phòng ngủ kiểm tra số ma túy vừa mua được thì 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng mà người đàn ông cho thêm Trần Thị N bị rơi ra khỏi lòng bàn tay trái, Trần Thị N tìm kiếm nhưng không thấy. Sau đó, Trần Thị N cầm gói giấy màu trắng, bên trong có 01 (một) bao nilông màu đen, bên trong chứa 08 (tám) viên nén hình tròn màu hồng trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Đến 12 giờ 05 phút cùng ngày, khi Trần Thị N đi đến đoạn đường đồng thuộc xóm Phú Vinh, xã Đô Thành, huyện Yên Thành thì bị Công an xã Đô Thành, huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị N tại xóm Phú Vinh, xã Đô Thành, huyện Yên Thành. Quá trình khám xét, thu giữ tại vị trí dưới gầm tủ quần áo trong góc phòng ngủ của Trần Thị N 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng.

Ngày 23/8/2023 và 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng và niêm phong lại vật chứng thu giữ của Trần Thị N. Sau khi loại bỏ bao bì xác định:

- 08 (tám) viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Thị N có tổng khối lượng 0,805g (không phẩy tám trăm linh năm gam

- 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Thị N có khối lượng 0,085g (không phẩy không trăm tám mươi lăm gam). (Bút lục 53)

Tại bản kết luận giám định số 868/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 28/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận:

- Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Thị N trong quá trình bắt quả tang gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

- Số viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Thị N trong quá trình bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,805g (không phẩy tám trăm linh năm gam).

- Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Thị N trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

- Viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Thị N trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở có khối lượng là 0,085g (không phẩy không trăm tám mươi lăm gam). Tại bản cáo trạng số: 116/VKS-HS ngày 18/10/2023 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Trần Thị N về "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị N từ 18 đến 21 tháng tù.

Xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong trong đó có 6 viên ma túy có khối lượng 0,605 gam cùng vỏ bao bì niêm phong ban đầu

Án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo Trần Thị N không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên; thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trước đây tại

cơ quan điều tra, người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận

Vào lúc 12 giờ 05 phút ngày 23/8/2023, tại xóm Phú Vinh, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Công an xã Đô Thành, huyện Yên Thành phát hiện, bắt quả tang Trần Thị N đang có hành vi tàng trữ 0,805g (không phẩy tám trăm linh năm gam) ma túy Methamphetamine. Ngày 24/8/2023, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành thu giữ của Trần Thị N 0,085g (không phẩy tám trăm linh năm gam) ma túy Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy Trần Thị N tàng trữ là 0,89g (không phẩy tám mươi chín gam) ma túy Methamphetamine. Mục đích Trần Thị N tàng trữ ma tuý để sử dụng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo Trần Thị N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là có căn cứ.

Đây là một vụ án nghiêm trọng, xét hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Ma túy là nguyên nhân của nhiều tội phạm hình sự nghiêm trọng khác nh□ giết ng□ời, c□ớp tài sản. Ma túy đang là mối hiểm họa cho toàn nhân loại, bị cáo hoàn toàn nhận thức đ□ợc việc làm trái pháp luật của mình nhưng vẫn bất chấp hậu quả. Bị cáo là phụ N, bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2018 đã bị tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xử phạt 30 tháng tù về tội" Mua bán trái phép chất ma túy". Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là rất đáng lên án .Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc với bị cáo để phục vụ cho nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn. Đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo có bố mẹ là người có công với nhà nước. Đây là các tình tiết cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Trên cơ sở đánh giá nhân thân, tình tiết giảm nhẹ xét cần xử phạt bị cáo mức án 18-21 tháng tù như đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp

[3] Hình phạt bổ sung: xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 0,89 g (không phẩy tám mươi chín gam) ma túy đã đưa đi giám định hiện chỉ còn 1 phong bì đã được niêm phong bên trong chứa vỏ vật chứng và vỏ bao bì niêm phong ban đầu chứa 0,605 gam ma túy, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 nghị quyết 326/2016/UBTVQH buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị N 20 (hai mươi) tháng tù về tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 23/8/2023

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong trong bì thư công an huyện Yên Thành và vỏ giấy niêm phong ban đầu bên trong có chứa 0,605 gam ma túy methamphetamine (vật chứng hiện chuyển giao cho chị cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An phiếu nhập kho NK 44 ngày 27/10/2023)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị N phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Yên Thành
- Bị cáo
- THA DS H. Yên Thành
- Công an huyện Yên Thành
- TAND tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp
- Lưu HS vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Hiền